**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HỌC KỲ II(năm học 2019 – 2020)**

**MÔN: GDCD 11**

**I.PHẦN TRẮC NGHIỆM (30 câu)**

**Câu 1.**Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa là nền dân chủ của

 A. giai cấp công nhân. B. quảng đại quần chúng nhân dân.

 C. những người quản lý. D. giai cấp nông dân.

**Câu 2.** Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa mang bản chất của giai cấp

 A. công nhân. B. nông dân. C. trí thức. D.tiểu thương.

**Câu 3.** Có mấy hình thức cơ bản của dân chủ?

 A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

**Câu 4.** Cơ sở kinh tế của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa là chế độ

A.tư hữu về tư liệu sản xuất B. tư hữu về quá trình sản xuất.

C. công hữu về tư liệu sản xuất. D. công hữu về quá trình sản xuất.

**Câu 5:** Dân chủ là quyền lực thuộc về

A. nhân dân B. tự do. C. con người. D. xã hội.

**Câu 6.** Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa gắn với

A. đạo đức. B. pháp luật. C. phong tục. D. truyền thống.

**Câu 7**. Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa được thực hiện trên các lĩnh vực nào?

 A. Kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội.

 B. Kinh tế, chính trị, tôn giáo.

 C. Kinh tế, chính trị, tư tưởng, tinh thần.

 D. Chính trị, văn hóa, giáo dục.

**Câu 8.**Nền dân chủ XHCN dựa trên hệ tư tưởng nào?

 A. Giai cấp công nhân. B. Giai cấp nông dân.

 C. Giai cấp tư sản. D. Hệ tư tưởng Mác – Lênin.

**Câu 9.** Dân chủ XHCN là nền dân chủ

 A. phổ biến nhất. B. rộng rãi và triệt để nhất.

 C. tuyệt đối nhất. D. hoàn hảo nhất .

**Câu 10.** Khẳng định nào là **sai** khi nói về nền dân chủ xã hội chủ nghĩa?

 A. Là nền dân chủ của nhân dân lao động. B. Gắn liền với đạo đức.

 C. Mang bản chất giai cấp công nhân. D. Lấy hệ tư tưởng Mác-Lê-nin làm nền tảng tinh thần

**Câu 11**. Nguyên nhân nào dưới đây lí giải cho việc nước ta đi lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa là hoàn toàn đúng đắn

 A**.**Đi lên chủ nghĩa xã hội mới xoá bỏ được áp bức, bóc lột.

 B.Đi lên chủ nghĩa xã hội là nhu cầu của nhiều nước trên thế giới.

 C. Tư bản chủ nghĩa là một chế độ còn duy trì tình trạng bóc lột.

 D. Chủ nghĩa xã hội là chế độ xã hội tốt đẹp và công bằng.

**Câu 12*.***Quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa được hiểu như thế nào?

 A. Bỏ qua toàn bộ sự phát triển trong giai đọa phát triển tư bản chủ nghĩa.
 B**.** Bỏ qua việc xác lập địa vị thống trị của quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa.
 C. Bỏ qua việc sử dụng thành quả khoa học kĩ thuật.
 D. Bỏ qua phương thức quản lí.

**Câu 13**. Nguyên nhân nước ta đi lên chủ nghĩa xã hội là do đâu?

 A. Xuất phát từ ý định chủ quan của con người. B. Là một yếu tố khách quan.

 C. Do tình hình thế giới tác động. D. Do mơ ước của toàn dân.

**Câu 14*.*** Chủ trương “hoà nhập nhưng không hoà tan” trong tiến trình hội nhập với văn hoá thế giới thể hiện đặc trưng cơ bản nào dưới đây của chủ nghĩa xã hội ở nước ta ?

 A.Là một xã hội dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

 B.Do nhân dân làm chủ.

 C.Có quan hệ hữu nghị và hợp tác với nhân dân các nước trên thế giới.

 D**.**Có nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

**Câu 15**. Đặc điểm nổi bật và bao trùm của thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta là:

 A.Xã hội dân giàu, nước mạnh, dân chủ, văn minh.

 B**.**Sự tồn tại đan xen và đấu tranh lẫn nhau giữa những yếu tố của xã hội mới và những tàn dư của xã hội cũ.

 C.Các dân tộc trong nước bình đẳng, đoàn kêt.

 D. Nền kinh tế phát triển với trình độ cao.

**Câu 16.** Trên lĩnh vực tư tường và văn hoá, thời kì quá độ ở nước ta cỏ đặc điểm gì dưới đây?

 A.Nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

 B.Quá trình hội nhập với văn hoá thế giới diền ra mạnh mẽ.

 C**.** Còn tồn tại nhiều loại, nhiều khuynh hướng tư tưởng, văn hoá khác nhau.

 D. Các giá trị văn hoá truyền thống được giữ gìn, phát huy

**Câu 17.** Đặc điểm trên lĩnh vực chính trị thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là gì?

 A**.** Vai trò lãnh đạo của Đảng và Nhà nước ngày càng được củng cố, nâng cao.
 B. Các chính sách được thực hiện có hiệu quả.
 C. Cả a, b đúng. D. Cả a, b sai

**Câu 18.**  Những đặc trưng cơ bản của CNXH ở Việt Nam hiện nay biểu hiện như thế nào?

 A. Tất cả đều chưa hình thành. B . Tất cả đều đã hình thành.

 C**.** Có những đặc trưng đã và đang hình thành.

 D. Không thể đạt đến đặc trưng đó

**Câu 19**. Tính nhân dân của Nhà nước ta thể hiện ở việc

 A. Nhà nước ta là Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.

 B. Nhà nước ta là Nhà nước của đại gia đình các dân tộc Việt Nam.

 C. đời sống của nhân dân ngày càng tốt hơn.

 D. nhân dân tích cực lao động vì đất nước.

**Câu 20.** Có ý kiến cho rằng Việt Nam đi lên CNXH nhất thiết phải qua chế độ tư bản chủ nghĩa vì chỉ có qua chế độ tư bản chủ nghĩa thì mới có đầy đủ cơ sở vật chất để xây dựng CNXH.Em đồng ý với quan điểm nào?

 A. Việt Nam phải trải qua chế độ tư bản chủ nghĩa.

 B**.** Việt Nam bỏ qua chế độ TBCN, nhưng tiếp thu, kế thừa khoa học công nghệ, lực lượng sản xuất, kinh tế hiện đại để xây dựng CNXH.

 C. Việt Nam không cần phải trải qua chế độ tư bản chủ nghĩa.

 D.Việt Nam phải xây dựng nền kinh tế phát triển.

**Câu 21:** Việc xuất khẩu lao động sang thị trường Nhật Bản là việc làm thực hiện mục tiêu nào về chính sách giải quyết việc làm?

 A.Khuyến khích làm giàu theo pháp luật. B. Đẩy mạnh xuất khẩu lao động.

 C.Thúc đẩy phát triển sản xuất và dịch vụ. D. Sử dụng hiệu quả nguồn vốn.

**Câu 22.** Vấn đề giải quyết việc làm cho người lao động ở nước ta gặp khó khăn là vì hàng năm tăng thêm

A. khoảng 2 triệu lao động. B. từ 1 đến 1,4 triệu lao động.

C. từ 2 đến 3 triệu lao động. D. 4 triệu lao động.

**Câu 23**. Quan niệm “ Trọng nam khinh nữ” được hiểu là

1. đề cao vai trò, tầm quan trọng của cả nam giới và nữ giới.

B. coi nhẹ, hạ thấp vai trò, vị trí của người phụ nữ.

C. xem nhẹ**,** hạ thấp vai trò của người phụ nữ.

D. đề cao vai trò của nam giới, coi nhẹ và hạ thấp vai trò của người phụ nữ.

**Câu 24.** Gia đình sinh nhiều con sẽ khó khăn trong việc

A. nuôi dạy con cái, nâng cao địa vị xã hội.

B. làm kinh tế, tham gia các hoạt động xã hội.

C. xây dựng gia đình văn hóa, hạnh phúc.

D. nuôi dạy con cái và xây dựng gia đình văn hóa,hạnh phúc.

**Câu 25.** Chủ đề của ngày dân số thế giới 11 - 7- 2015 ở Việt Nam là gì?

1. Hỗ trợ chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. B. Nâng cao chất lượng dân số.

C. Kế hoạch hoá gia đình D. Chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ.

**Câu 26.** Chị B là cán bộ dân số, khi đến một gia đình tuyên truyền về thực hiện kế hoạch hóa gia đình, đã bi anh C phản đối nhưng chị vẫn nhiệt tình giải thích, thuyết phục để họ hiểu và cộng tác, thấy vậy vợ anh C là chị X đã mời chị B ra khỏi nhà và cho rằng đó là việc không cần thiết, mặc dù đã được chị H hàng xóm can ngăn nhưng chị C vẫn không nghe. Ai là người thực hiện chưa tốt chính sách dân số?

1. B và H B. C và X C. B và H D. H và X

**Câu 27.** Sau khi cô L dạy xong Bài 11 "Chính sách dân số và giải quyết việc làm”, khi bàn về trách nhiệm của công dân, C nói với N: "Theo tớ thì Nhà nước cũng không cần can thiệp vào vấn đề việc làm", N tiếp lời: "Tớ cũng không đồng ý khi cô giáo cho rằng học sinh phải có trách nhiệm trong vấn đề này" chứng kiến câu chuyện giữa C và N thì B- lớp phó học tập đã cố gắng giải thích cho các bạn hiểu rằng mỗi công dân phải chấp hành tốt chính sách giải quyết việc làm, bên cạnh đó còn phải động viên người thân trong gia đình và những người khác cùng chấp hành. Ai là người hiểu chưa đúng về chính sách việc làm ở nước ta hiện nay?

 A. L và B B. N VÀ B C. C và N D. B và C

**Câu 28.** Vợ chồng M sinh được hai cô con gái nên anh K chồng của M muốn sinh thêm con trai để nối dõi tông đường. Nhưng chị lại không muốn vì cho rằng dù con gái hay con trai thì chỉ hai là đủ. Bà C là mẹ đẻ anh K đã nhờ chị X là cán bộ dân số đến giải thích cho anh K hiểu để từ bỏ ý định sinh thêm con. Ai là người thực hiện tốt chính sách dân số?

A. Anh K. B. C và X C. M. C và X D. X và M

**Câu 29.** Gia đình B có truyền thống làm nón, nhưng khi A và C nhắc đến nghề đó, B luôn tỏ thái độ không thích. Bác của B là X thấy vậy đã khuyên và góp ý kiến với B phải biết tôn trọng nghề của mình, nhưng B vẫn không nghe mà còn tỏ vẻ giận dỗi. Ai là người thực hiện không tốt trách nhiệm của công dân đối với chính sách giải quyết việc làm?

A. C B . A C. X D. B

**Câu 30.** T tốt nghiệp đại học nhưng không xin được việc làm. Để có thu nhập, T đã chung vốn với C cùng mở của hàng kinh doanh đồ ăn uống, nhưng bố mẹ T phản đối vì không muốn con mình làm nghề tự do nên đã không cho tiền làm vốn. Thấy vậy D là anh trai của T đã giúp T và C vay tiền để kinh doanh. Ai là người thực hiện tốt chính sách giải quyết việc làm?

 A. T và C. B. Bố mẹ T. C. D, T và C. D. T và D

**II. PHẦN TỰ LUẬN (2 câu)**

**Câu 1**: Phương hướng cơ bản của chính sách giải quyết việc làm? Em đã có dự định gì sau khi tốt nghiệp THPT?

**Câu 2**: Hãy kể về hoạt động bảo vệ tài nguyên, môi trường mà em biết hoặc trực tiếp tham gia và cho biết ý nghĩa của hoạt động đó đối với bản thân?